

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH
TỈNH NGHỆ AN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 375/2018/HSST

Ngày: 06/9/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH - TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà **Nguyễn Thị Thanh Nga**

- *Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông **Nguyễn Công Thắm**
2. Ông **Trần Văn Tùng**

- *Thư ký phiên toà:* Ông **Trần Văn Hoài** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh - tỉnh Nghệ An.

- *Đại diện VKSND thành phố Vinh tham gia phiên toà:* Bà **Phạm Thị Huệ** - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2018; tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 354/2018/HSST ngày 07 tháng 8 năm 2018. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 436/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo: **Trịnh Bùi C**; Sinh ngày: 04 tháng 4 năm 1977 tại Q, TH; Nơi cư trú: Đội 1, xã QL, Huyện QX, tỉnh TH; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trịnh Bùi H, sinh năm: 1949 và bà: Nguyễn Thị T, sinh năm: 1951; Chưa có vợ, con; Tiền sự: Không; Tiền án: Bản án số 217/2011 ngày 17/8/2011 của Tòa án nhân dân thị xã TA, tỉnh B xử phạt 9 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; chấp hành xong hình phạt, ra trại ngày 18/01/2017.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/5/2018 đến ngày 06/7/2018, có mặt tại phiên toà.

- *Bị hại:* Chị **Ngô Thị Thu H**; Sinh năm: 1979; Địa chỉ: Khối 9, Phường B, thành phố V, tỉnh NA. Vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị **Trần Thị T**; Sinh năm: 1977; Địa chỉ: Xóm 18, xã ST, huyện YT, tỉnh NA. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người tham gia tố tụng khác: Người làm chứng:* Ông **Nguyễn Duy L**; Sinh năm: 1954; Địa chỉ: Khối T, Phường L, thành phố V, tỉnh N. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 16/5/2018, Trịnh Bùi C điều khiển xe máy nhãn hiệu Exciter, màu đỏ đen, BKS 37P1-442.59 (xe do C mượn của chị Trần Thị T) đến Sở Khoa học và công nghệ tỉnh Nghệ An, địa chỉ số 75 đường Nguyễn Thị Minh Khai, thành phố Vinh để liên hệ công tác vận động ủng hộ cho Trung tâm nhân đạo Hồng Đức, địa chỉ trụ sở ở số 20, ngõ 3, Đường Cù Chính Lan, Phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, Hà Nội. Đến nơi, C gửi xe ở nhà xe rồi đi lên phòng của chị Ngô Thị Thu H (chị H là Chánh văn phòng Sở khoa học và công nghệ Nghệ An). Lúc này, cửa phòng chị H khép nhưng không khóa nên C đẩy cửa đi vào. Quan sát trong phòng chị H không có ai nên C nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. C lén lút đi lại mở cánh cửa tủ gỗ gần bàn làm việc của chị H thì phát hiện một chiếc túi xách nữ bằng da màu xanh, kích thước 20 x 20cm đặt trên một hộp giấy, mở chiếc túi xách ra C thấy một chiếc ví da nữ màu xanh nhạt kích thước 10 x 15cm nên mở ra kiểm tra. Trịnh Bùi C phát hiện bên trong có số tiền 8.910.000 đồng nên lấy trộm số tiền trên. Khi C đang cầm tiền trên tay chuẩn bị bỏ đi thì chị H đi về phòng phát hiện tri hô mọi người trong cơ quan bắt giữ, C đã ném số tiền vừa lấy trộm được vào tủ. Người cùng tang vật được đưa về trụ sở Công an Phường L, thành phố V lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Bản cáo trạng số 381/CT-VKS-TPV ngày 06/8/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V đã truy tố Trịnh Bùi C về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh giữ quyền công tố tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015: xử phạt bị cáo từ 9 đến 12 tháng tù.

Và tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết, không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm

sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, lời khai của bị hại chị Ngô Thị Thu H (BL 62 - 66), người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Trần Thị T, người làm chứng ông Nguyễn Duy L (BL 59 – 61); Biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng đã được thu giữ và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án.

Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 16/5/2018, tại Sở Khoa học và công nghệ tỉnh Nghệ An thuộc số 75, đường Nguyễn Thị Minh Khai, thành phố Vinh, Trịnh Bùi C đã lén lút chiếm đoạt của chị Ngô Thị Thu H số tiền là 8.910.000 đồng. Do đó, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

[2.2]. Đây là vụ án thuộc loại ít nghiêm trọng. Mặc dù đang trong độ tuổi lao động nhưng bị cáo đã không chịu làm ăn chân chính mà lại liều lĩnh thực hiện hành vi phạm tội ngay tại trụ sở làm việc của cơ quan hành chính nhà nước. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bản thân bị cáo lại có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án xử phạt nhưng không chịu lấy đó làm bài học mà vừa chấp hành xong hình phạt một thời gian ngắn lại tiếp tục dấn thân vào con đường phạm tội. Điều đó chứng tỏ bị cáo có ý thức pháp luật kém, thiếu ý chí tu dưỡng, rèn luyện để sửa chữa sai lầm. Bị cáo phạm tội khi chưa xóa án tích của lần phạm tội trước, thuộc trường hợp tái phạm nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự để xử phạt nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ để giáo dục riêng cũng như phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn; trong gia đình bị cáo có bố để được tặng Huân chương kháng chiến hạng Ba, mẹ để được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì nên cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ phần nào hình phạt đối với bị cáo.

[2.3]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người bị hại là chị Ngô Thị Thu H vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra, chị H đã được nhận lại số tiền bị mất, nay không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[2.4]. Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 8.910.000 đồng đã được trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Ngô Thị Thu H nên Hội đồng xét xử miễn xét. Riêng đối với chiếc xe máy Yamaha Exciter màu đỏ đen, BKS 37P1- 442.59, quá trình điều tra xác định thuộc quyền quản lý của chị Trần Thị T, chị T cho C mượn để làm phương tiện đi lại, việc C sử dụng xe để đi phạm tội chị T không biết, cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe cho chị T là phù hợp nên Hội đồng xét xử miễn xét.

*. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Trịnh Bùi C** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

*. Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Trịnh Bùi C: 12 (Mười hai)** tháng tù; được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/5/2018 đến ngày 06/7/2018.

Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ bắt bị cáo đi thi hành án.

*. *Về án phí:* Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo **Trịnh Bùi C** phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại chị Ngô Thị Thu H vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Bị cáo, những người tham gia tố tụng
- VKSND thành phố Vinh
- VKSND tỉnh Nghệ An
- Công an thành phố Vinh
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An
- Chi cục THADS thành phố Vinh
- Sở Tư pháp Tỉnh Nghệ An
- Lưu HS

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Nga

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Nga